| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V**<br>**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 25-01-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V**
**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Huê

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Song Hoàn

2. Ông Hồ Sĩ Tiến

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Khuất Cao Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thu H- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 402/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

**Lê Thị M,** sinh năm 1981 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha (không rõ); mẹ là bà Lê Thị N; chồng là Nguyễn Văn H1, có 10 con, con lớn sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án:

- Ngày 14-9-2010, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2010/HS-ST. Bị cáo được hoãn thi hành án.

- Ngày 28-5-2019, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 31/2019/HS-ST. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 151/2010/HS-ST ngày 14-9-2010, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm.

- Ngày 24-3-2023, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 69/2023/HS-ST. Bị cáo đang được hoãn thi hành án phạt tù theo Quyết định số 09/2023/THAHS-QĐ ngày 17-7-2023 của Tòa

án nhân dân huyện L theo Quyết định ủy thác thi hành án hình sự số 07/2023/QĐ.CA-UT ngày 28-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố V.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 03-12-1998, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường thị trấn thời hạn 06 tháng theo Quyết định số 69/QĐ-UB.

- Ngày 25-10-1999, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 5283/QĐ-UB.

- Ngày 02-11-2007, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 14/2007/HS-ST.

Bị bắt ngày 28-8-2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: B L, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Tiến T1, sinh năm 1980; địa chỉ: Số B M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 26 tháng 8 năm 2023, Lê Thị M bế con là cháu Nguyễn Văn S, sinh năm 2022 đi bộ bán vé số tại khu vực B, Phường B, thành phố V. Khi M đi đến nhà trọ tại địa chỉ số B L, Phường B, thành phố V thì thấy cửa nhà mở, không thấy có người ở trong nhà, nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M lén lút vào nhà lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C55 128G, màu sơn đen, của anh Lê Văn T, sinh năm: 1990; địa chỉ: nhà trọ số B L, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đang được cắm dây sạc màu trắng để trên tủ ngay cửa ra vào phòng trọ. Sau khi lấy trộm điện thoại xong M bắt xe buýt về gần nhà và mang điện thoại vừa trộm cắp được đi bán cho cửa hàng điện thoại tại địa chỉ số B M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do anh Phan Tiến T1, sinh năm: 1980; nơi thường trú: ấp A, A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở hiện tại: số B M, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu làm chủ được số tiền 1.800.000 đồng. M đã tiêu sài toàn bộ số tiền trên.

Vào khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, anh T về lại phòng trọ thì phát hiện mất chiếc điện thoại nêu trên. Anh T kiểm tra camera của nhà đối diện thì thấy 01 phụ nữ bế theo 01 đứa trẻ lẻn vào nhà lấy trộm điện thoại của anh T lúc 13 giờ 24 phút, ngày 26-8-2023. Đến sáng ngày 27-08-2023, M tiếp tục bế con đi bộ bán vé số tại khu vực đường C, phường A, thành phố V, thì bị anh T phát hiện và trình báo sự việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 129/KL-HĐĐG-TTHS ngày 07-9-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V, xác định: 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 128GB màu đen, số Imei 866865060125738 là 3.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 128G, màu sơn đen, số IMEI: 866865060125738: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn T.

- 01 Clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 26-8-2023, tại địa chỉ số B L, Phường B, thành phố V lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn T và anh Phan Tiến T1 không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 385/CT-VKSTPVT ngày 22-12-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Lê Thị M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị M từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Anh T1 không yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 128G, màu sơn đen, số IMEI: 866865060125738: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn T là đúng quy định nên không đề xuất xem xét.

- 01 Clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 26-8-2023, tại địa chỉ số B L, Phường B, thành phố V lưu theo hồ sơ vụ án.

* Bị cáo Lê Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố với bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận, ăn năn về những hành vi phạm tội mình đã làm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại là anh Lê Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phan Tiến T1 vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét anh T, anh T1 đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của anh T, anh T1 không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T, anh T1 theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 24 phút, ngày 26 tháng 8 năm 2023, tại địa chỉ số B L, Phường B, thành phố V, Lê Thị M có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 128G, màu sơn đen, số IMEI: 866865060125738 trị giá 3.000.000 đồng của anh Lê Văn T. Bị cáo có nhiều tiền án, đã tái phạm nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Lê Thị M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất an cho cộng đồng. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì có tiền để tiêu xài bị cáo đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, tuyên mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tình chất, mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời đảm bảo răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Anh Phan Tiến T1 không yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 128G, màu sơn đen, số IMEI: 866865060125738: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu anh Lê Văn T là đúng quy định.

- 01 Clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 26/8/2023, tại địa chỉ số B L, Phường B, thành phố V lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị M 03 (ba) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 69/2023/HS-ST ngày 24-3-2023 của Tòa án nhân dân thành phố V. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: 01 Clip ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 26-8-2023, tại địa chỉ số B L, Phường B, thành phố V lưu theo hồ sơ vụ án.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản

án hoặc ngày bản án niêm yết theo qui định của pháp luật, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Huê**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công an Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.